

**Phụ lục**

**DANH SÁCH CHI TIẾT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO TẠI XÃ SƠN TỊNH NĂM 2025**

*(Kèm theo Công văn số: 1209/UBND-KT ngày 23 tháng 10 năm 2025 của UBND xã Sơn Tịnh)*

Mẫu số 01/DS HN, HCN, Phụ lục I  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT)

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ           | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ     | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|----------------------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                      |                                                           |             | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                    | I                                                         | 2           | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 1   |       |          |                      |                                                           |             |                          |                 |                   |                  |            |              |                                     |
| 1   | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Hương     | 051163000721                                              | Hà Tây      | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 2   | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Nhỏ       | 051153005732                                              | Hà Tây      | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 3   | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Nhị         | 051159000437                                              | Hà Tây      | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 4   | 21220 | Sơn Tịnh | Lương Đào            | 051042000181                                              | Lâm Lộc Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 5   | 21220 | Sơn Tịnh | Tôn Thị Thu          | 051154000775                                              | Lâm Lộc Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 6   | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị<br>Nguyên | 051152004255                                              | Lâm Lộc Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 7   | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Lưu       | 051138000129                                              | Lâm Lộc Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 8   | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thống     | 051145007792                                              | Lâm Lộc Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ                | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ     | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|---------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                           |                                                           |             | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                         | I                                                         | 2           | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 9   | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thanh<br>Triều | 051149008105                                              | Lâm Lộc Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 10  | 21220 | Sơn Tịnh | Dương Thị Hương           | 051165006748                                              | Lâm Lộc Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 11  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Tích           | 051137000346                                              | Lâm Lộc Bắc | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 12  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Như<br>Hoa     | 001165041954                                              | Lâm Lộc Bắc | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 13  | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Truyen             | 051136005853                                              | Lâm Lộc Bắc | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 14  | 21220 | Sơn Tịnh | Ngô Thị Tề                | 051139002128                                              | Lâm Lộc Bắc | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 15  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thại           | 051147005953                                              | Hà Trung    | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 16  | 21220 | Sơn Tịnh | Đinh Văn Nam              | 051063015727                                              | Hà Trung    | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 17  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Văn Vân                | 051074013808                                              | Hà Trung    | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 18  | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Thị Biểu               | 051132002037                                              | Ngân Giang  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 19  | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Thị Bưởi               | 051139000117                                              | Ngân Giang  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ        | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ     | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|-------------------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                   |                                                           |             | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                 | I                                                         | 2           | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 20  | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Đình Xu        | 051049000297                                              | Ngân Giang  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 21  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Hà     | 051137000345                                              | Hà Nhai Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 22  | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Thị Cúc       | 051141000237                                              | Hà Nhai Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 23  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Hồng   | 051140000574                                              | Hà Nhai Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 24  | 21220 | Sơn Tịnh | Dương Thị Hồng Sa | 051183001394                                              | Hà Nhai Nam | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 25  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Ngọc Sinh      | 051062011528                                              | Hà Nhai Bắc | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 26  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Nhàn       | 051151000444                                              | Hà Nhai Bắc | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 27  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Quý    | 051154001152                                              | Hà Nhai Bắc | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 28  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Thoại      | 051140000607                                              | Thọ Lộc Tây | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 29  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Sơn    | 051079002365                                              | Thọ Lộc Tây | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 30  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Nguyệt | 051151000686                                              | Thọ Lộc Tây | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ         | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ      | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|--------------------|-----------------------------------------------------------|--------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                    |                                                           |              | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                  | I                                                         | 2            | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 31  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Từu         | 051161000684                                              | Thọ Lộc Tây  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 32  | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Thị Thảo     | 051161001020                                              | Thọ Lộc Tây  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 33  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Lập       | 051156001355                                              | Thọ Lộc Tây  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 34  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Lan     | 051169001511                                              | Thọ Lộc Bắc  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 35  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Nhị       | 051148000479                                              | Thọ Lộc Bắc  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 36  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Đối (Nhị) | 051130006140                                              | Thọ Lộc Bắc  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 37  | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Thị Mây        | 051142000534                                              | Thọ Lộc Đông | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 38  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Bình    | 051144000360                                              | Thọ Lộc Đông | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 39  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Tôn     | 051140000243                                              | Thọ Lộc Đông | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 40  | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Kia       | 051143000223                                              | Thọ Lộc Đông | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 41  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Kinh    | 051134000161                                              | Trường Xuân  | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ        | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ     | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|-------------------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                   |                                                           |             | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                 | I                                                         | 2           | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 42  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Mai    | 051154002083                                              | Trường Xuân | x                        |                 | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 43  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Ngân     | 051152000423                                              | Hà Tây      |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 44  | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Minh Viễn  | 051184001267                                              | Hà Tây      |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 45  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Đức Trinh  | 051053000415                                              | Hà Tây      |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 46  | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Minh Thịnh   | 051085007209                                              | Lâm Lộc Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 47  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Quang Âu   | 051048000380                                              | Lâm Lộc Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 48  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Bính       | 051055000917                                              | Lâm Lộc Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 49  | 21220 | Sơn Tịnh | Trương Thị Cúc    | 051149004630                                              | Lâm Lộc Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 50  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Giáp   | 051084001919                                              | Lâm Lộc Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 51  | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Thị Nga        | 051168001389                                              | Lâm Lộc Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 52  | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Thị Thu Hiền | 051166015499                                              | Lâm Lộc Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ         | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ     | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|--------------------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                    |                                                           |             | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                  | I                                                         | 2           | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 53  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Nọ          | 051128001309                                              | Lâm Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 54  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Nhung       | 051140000327                                              | Lâm Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 55  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Tê      | 051148000952                                              | Lâm Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 56  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Phong       | 051070001771                                              | Lâm Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 57  | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Lượng           | 051069019568                                              | Lâm Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 58  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Ái      | 051168003039                                              | Lâm Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 59  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Tuyết Mai | 051169001035                                              | Hà Trung    |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 60  | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Xí        | 051169002555                                              | Hà Trung    |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 61  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thành Tâm   | 051076009414                                              | Hà Trung    |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 62  | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Bé          | 051171000900                                              | Hà Trung    |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 63  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Phi         | 051160000691                                              | Hà Trung    |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ              | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ     | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|-------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                         |                                                           |             | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                       | I                                                         | 2           | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 64  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Lê           | 051173001158                                              | Ngân Giang  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 65  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Hồng<br>Xuân | 051177001189                                              | Ngân Giang  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 66  | 21220 | Sơn Tịnh | Vương Trọng Tín         | 051065000999                                              | Ngân Giang  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 67  | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Văn Thạch            | 051085017284                                              | Ngân Giang  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 68  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Khế          | 051154000714                                              | Hà Nhai Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 69  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Lệ             | 051170001236                                              | Hà Nhai Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 70  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Tính             | 051069001322                                              | Hà Nhai Nam |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 71  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Luyến            | 051161006795                                              | Hà Nhai Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 72  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Hội              | 051085001447                                              | Hà Nhai Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 73  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Tín          | 051177001608                                              | Hà Nhai Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 74  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Công Dung        | 051160002964                                              | Hà Nhai Bắc |                          | x               | 319/QĐ-<br>UBND   | 17-04-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ            | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ     | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|-----------------------|-----------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                       |                                                           |             | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D                     | I                                                         | 2           | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 75  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Thu            | 051155001289                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 76  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Công Tường<br>Vĩnh | 051183001157                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 77  | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Kim Ánh        | 051184002286                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 78  | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Lành         | 051175002689                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 79  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Thạch        | 051162001427                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 80  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Hòa          | 051183009958                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 81  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Lan          | 051166002512                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 82  | 21220 | Sơn Tịnh | Trương Thị Tuyết      | 051190002709                                              | Thọ Lộc Tây |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 83  | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Lênh           | 051150008631                                              | Thọ Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 84  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thảo       | 051164000963                                              | Thọ Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 85  | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Thị Quyển         | 051137003304                                              | Thọ Lộc Bắc |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |



| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ      | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ      | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                       |
|-----|-------|----------|-----------------|-----------------------------------------------------------|--------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|-------------------------------------|
|     |       |          |                 |                                                           |              | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                     |
| A   | B     | C        | D               | I                                                         | 2            | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                                   |
| 86  | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Đình Thuận   | 051086000944                                              | Thọ Lộc Bắc  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 87  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Mai  | 051150003408                                              | Thọ Lộc Bắc  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 88  | 21220 | Sơn Tịnh | Dương Văn Minh  | 051089000919                                              | Thọ Lộc Bắc  |                          | x               | 351               | 25-04-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 89  | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Ngọc Hào    | 051068018351                                              | Thọ Lộc Đông |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 90  | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Thị Minh   | 051146000444                                              | Thọ Lộc Đông |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 91  | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Nở     | 051158000887                                              | Thọ Lộc Đông |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 92  | 21220 | Sơn Tịnh | Bạch Thanh Anh  | 051049000718                                              | Trường Xuân  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 93  | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Ngọc Minh | 051056001473                                              | Trường Xuân  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 94  | 21220 | Sơn Tịnh | Bạch Thanh Nhất | 051075010915                                              | Trường Xuân  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 95  | 21220 | Sơn Tịnh | Trương Thị Việt | 051150001100                                              | Trường Xuân  |                          | x               | 80/QĐ-<br>UBND    | 02-01-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21220   | Huyện Sơn Tịnh,<br>thị trấn Tịnh Hà |
| 96  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Bình | 051150004206                                              | Bình Nam     | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình     |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ           | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ  | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|----------------------|-----------------------------------------------------------|----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                      |                                                           |          | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D                    | I                                                         | 2        | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 97  | 21220 | Sơn Tịnh | Thới Thị Thê         | 051156000663                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 98  | 21220 | Sơn Tịnh | Đào Thị Phụng        | 051155000737                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 99  | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Cảnh      | 051062000718                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 100 | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Thị Phong         | 051187001298                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 101 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Tài       | 051073001067                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 102 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Kim Lăng      | 051060000483                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 103 | 21220 | Sơn Tịnh | Đặng Hóa             | 051027003125                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 104 | 21220 | Sơn Tịnh | Trương Quang<br>Cang | 051052000454                                              | Bình Nam | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 105 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Xim       | 051133003738                                              | Bình Bắc | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 106 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thanh     | 051130005096                                              | Bình Bắc | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 107 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thân      | 051131002151                                              | Bình Bắc | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ              | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ   | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|-------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                         |                                                           |           | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D                       | I                                                         | 2         | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 108 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Hoàng<br>(Hoành) | 051040000280                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 109 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Không              | 212632944                                                 | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 110 | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Ngà            | 051145000333                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 111 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị<br>Phương    | 051154000951                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 112 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Đến            | 051154000899                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 113 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Nguyệt       | 051155000928                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 114 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Bân            | 051146002557                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 115 | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Thị Bồn              | 051147003551                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 116 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị My             | 051150004184                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 117 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Nhạn             | 051152006690                                              | Bình Bắc  | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 118 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Quốc Nghĩa         | 051079009469                                              | Bình Đông | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ      | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ   | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|-----------------|-----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                 |                                                           |           | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D               | I                                                         | 2         | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 119 | 21220 | Sơn Tịnh | Ngô Thị Tâm     | 051164000845                                              | Bình Đông | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 120 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Thanh  | 051154000719                                              | Bình Đông | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 121 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Lại      | 051149004155                                              | Bình Đông | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 122 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Hòa      | 051159000435                                              | Bình Đông | x                        |                 | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 123 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thảo | 051175001477                                              | Bình Nam  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 124 | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Tấn Bình    | 051073011115                                              | Bình Nam  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 125 | 21220 | Sơn Tịnh | Trương Văn Sơn  | 051057004153                                              | Bình Nam  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 126 | 21220 | Sơn Tịnh | Hà Thị Hương    | 051174001030                                              | Bình Nam  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 127 | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Tuấn        | 051059005785                                              | Bình Nam  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 128 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Tiếp | 051164005220                                              | Bình Nam  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 129 | 21220 | Sơn Tịnh | Mai Thị Thanh   | 051151000364                                              | Bình Nam  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ      | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ  | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|-----------------|-----------------------------------------------------------|----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                 |                                                           |          | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D               | I                                                         | 2        | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 130 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Rê       | 051145007154                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 131 | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Ái         | 051070020561                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 132 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Nhung  | 051165000822                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 133 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Cúc    | 051136003157                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 134 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Hữu Hậu  | 051083007431                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 135 | 21220 | Sơn Tịnh | Hà Thị Liên     | 051175001189                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 136 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Văn Vũ       | 051070020055                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 137 | 21220 | Sơn Tịnh | Hà Quốc Sơn     | 051069001125                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 138 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Bắc      | 051081001018                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 139 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Hồng | 051168001108                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 140 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Đệ       | 051081008229                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ             | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ  | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|------------------------|-----------------------------------------------------------|----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                        |                                                           |          | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D                      | I                                                         | 2        | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 141 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Xóa           | 051157000580                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 142 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Tâm             | 051162000676                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 143 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Tấn Quân         | 051081001028                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 144 | 21220 | Sơn Tịnh | Tôn Long Hoanh         | 051072019891                                              | Bình Nam |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 145 | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Văn Thành           | 051081005650                                              | Bình Nam |                          | x               | 32/QĐ-<br>UBND    | 24-02-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 146 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Trường<br>Giang | 051085004185                                              | Bình Nam |                          | x               | 77/QĐ-<br>UBND    | 22-04-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 147 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Bỷ                | 051054000999                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 148 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Vàng        | 051169001327                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 149 | 21220 | Sơn Tịnh | Đồng Thị Hoa           | 051182012898                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 150 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Thuận           | 051135000109                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 151 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Mẫn               | 051063015159                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ            | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ  | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|-----------------------|-----------------------------------------------------------|----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                       |                                                           |          | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D                     | I                                                         | 2        | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 152 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Nở         | 051176001557                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 153 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị<br>Phương  | 051140006553                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 154 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Tùng<br>Thương | 051091017224                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 155 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Hạnh           | 051161004690                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 156 | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Thị Thu<br>Hồng  | 051155000930                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 157 | 21220 | Sơn Tịnh | Lâm Thị Chính         | 051135006486                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 158 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Liễu       | 051161000629                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 159 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Cúc          | 051154000947                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 160 | 21220 | Sơn Tịnh | Lý Thị Cúc            | 051141002217                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 161 | 21220 | Sơn Tịnh | Lý Giới               | 051028003397                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 162 | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Thị Thảo         | 051171001194                                              | Bình Bắc |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ            | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ   | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|-----------------------|-----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                       |                                                           |           | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D                     | I                                                         | 2         | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 163 | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Thị Thân           | 051156009250                                              | Bình Bắc  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 164 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thúy       | 051185001644                                              | Bình Bắc  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 165 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Ánh Loan     | 051181001806                                              | Bình Bắc  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 166 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Minh Tịnh        | 051062005467                                              | Bình Bắc  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 167 | 21220 | Sơn Tịnh | Hà Thị Nga            | 051183006389                                              | Bình Bắc  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 168 | 21220 | Sơn Tịnh | Thới Thị Tâm          | 051177013751                                              | Bình Bắc  |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 169 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thanh Hải      | 051069001446                                              | Bình Bắc  |                          | x               | 77/QĐ-<br>UBND    | 22-04-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 170 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Hồng           | 051143006524                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 171 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Toại       | 051180010393                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 172 | 21220 | Sơn Tịnh | Văn Thị Ngọc<br>Tuyệt | 051172001007                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 173 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thanh Ta         | 051072001102                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |



| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ              | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ   | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                   |
|-----|-------|----------|-------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|---------------------------------|
|     |       |          |                         |                                                           |           | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                 |
| A   | B     | C        | D                       | I                                                         | 2         | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                               |
| 174 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Xuân           | 051162000572                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 175 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Văn Minh          | 051080039527                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 176 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Duy Ninh         | 051056004220                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 177 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Thị Lênh          | 051152005619                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 178 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Thị Tư            | 051148006000                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 179 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Kiêm<br>Liên | 051187008198                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 180 | 21220 | Sơn Tịnh | Đỗ Thị Châu             | 036139001595                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 181 | 21220 | Sơn Tịnh | Tôn Thị Liễu            | 051140006779                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 182 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Giới           | 051131003675                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 183 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Dũng              | 051048004697                                              | Bình Đông |                          | x               | 234/QĐ-<br>UBND   | 12-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |
| 184 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Quy          | 051073000978                                              | Bình Đông |                          | x               | 143/QĐ-<br>UBND   | 29-05-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21193   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Bình |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ               | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ             | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                  |
|-----|-------|----------|--------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|--------------------------------|
|     |       |          |                          |                                                           |                     | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                |
| A   | B     | C        | D                        | I                                                         | 2                   | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                              |
| 185 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Thành           | 051172004608                                              | Thôn Phước Lộc Đông | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 186 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Cưu           | 051144004737                                              | Thôn Phước Lộc Đông | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 187 | 21220 | Sơn Tịnh | Lâm Thị Thi              | 051166006807                                              | Thôn Phước Lộc Đông | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 188 | 21220 | Sơn Tịnh | Dương Thị Dung           | 051142004969                                              | Thôn Phước Lộc Tây  | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 189 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Út            | 051142004930                                              | Thôn Phước Lộc Tây  | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 190 | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Thị Thu Hiền        | 051170014818                                              | Thôn Phước Lộc Tây  | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 191 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Thanh             | 041149006827                                              | Thôn Phước Lộc Tây  | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 192 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Kim<br>Anh    | 051157009378                                              | An Thọ              | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 193 | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Thị Lùng             | 051166004036                                              | An Thọ              | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 194 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Công            | 051136003364                                              | An Thọ              | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 195 | 21220 | Sơn Tịnh | Dương Thị Tuyết<br>Nhung | 051155007778                                              | An Thọ              | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ             | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ   | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                  |
|-----|-------|----------|------------------------|-----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|--------------------------------|
|     |       |          |                        |                                                           |           | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                |
| A   | B     | C        | D                      | I                                                         | 2         | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                              |
| 196 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Sương         | 051132005708                                              | An Thọ    | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 197 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Đình Biên           | 051030004100                                              | An Thọ    | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 198 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Cường           | 051148002505                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 199 | 21220 | Sơn Tịnh | Đặng Sơn               | 051058009823                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 200 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Ngọc<br>Hân | 051149007016                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 201 | 21220 | Sơn Tịnh | Trương Thị Truyền      | 051148003860                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 202 | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Hôn           | 051164012971                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 203 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Thị Chiến        | 051128002757                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 204 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thu Ba      | 210517893                                                 | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 205 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Thị Bảy          | 051139004209                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 206 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Đoàn        | 051045003302                                              | Diên Niên | x                        |                 | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ        | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ        | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                  |
|-----|-------|----------|-------------------|-----------------------------------------------------------|----------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|--------------------------------|
|     |       |          |                   |                                                           |                | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                |
| A   | B     | C        | D                 | I                                                         | 2              | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                              |
| 207 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Kim Loan | 051164011842                                              | Bình Thọ       |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 208 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Ba         | 051135004595                                              | Bình Thọ       |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 209 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Trúc   | 051165013395                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 210 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Đào      | 051161009728                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 211 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Thị Anh        | 051166006843                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 212 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Loan       | 051170013246                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 213 | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Lựu      | 051166004327                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 214 | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Bích Huệ | 051173011970                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 215 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Tuấn Việt  | 051084011900                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 216 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Quang Toàn     | 051088003663                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 217 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Loan   | 051179013978                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ           | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ        | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                  |
|-----|-------|----------|----------------------|-----------------------------------------------------------|----------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|--------------------------------|
|     |       |          |                      |                                                           |                | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                |
| A   | B     | C        | D                    | I                                                         | 2              | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                              |
| 218 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Cúc       | 051148007185                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 219 | 21220 | Sơn Tịnh | Đào Tấn Sơn          | 051065016029                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 220 | 21220 | Sơn Tịnh | Ngô Thị Dự           | 051145006273                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 221 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Côi         | 051172009047                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 222 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Thu Hồng    | 051182007909                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 223 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Hoa       | 051178012786                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 224 | 21220 | Sơn Tịnh | Phạm Ngọc            | 051052004886                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 225 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Liễu        | 051136002979                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 226 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thị Sốt         | 051166005345                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 227 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Văn Trinh       | 051070028810                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 228 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Tường<br>Huân | 051066014653                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ       | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ        | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                  |
|-----|-------|----------|------------------|-----------------------------------------------------------|----------------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|--------------------------------|
|     |       |          |                  |                                                           |                | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                |
| A   | B     | C        | D                | I                                                         | 2              | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                              |
| 229 | 21220 | Sơn Tịnh | Tôn Long Hào     | 051066014313                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 230 | 21220 | Sơn Tịnh | Tôn Long Thiều   | 051054015188                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 231 | 21220 | Sơn Tịnh | Lê Thị Liên      | 051156009185                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 232 | 21220 | Sơn Tịnh | Tôn Long Khai    | 051073015401                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 233 | 21220 | Sơn Tịnh | Tôn Long Nga     | 051053000254                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 234 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Tấn Hùng  | 051083008627                                              | Phước Lộc Đông |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 235 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Văn Chúng   | 051068019864                                              | Phước Lộc Tây  |                          | x               | 323/QĐ-<br>UBND   | 23-06-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 236 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Cửu Hoàng | 051049006378                                              | Phước Lộc Tây  |                          | x               | 323/QĐ-<br>UBND   | 23-06-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 237 | 21220 | Sơn Tịnh | Ngô Văn Lâm      | 051097019741                                              | An Thọ         |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 238 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Bông  | 051158008755                                              | An Thọ         |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 239 | 21220 | Sơn Tịnh | Võ Tấn Đồng      | 051066015116                                              | An Thọ         |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ       | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ   | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                  |
|-----|-------|----------|------------------|-----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|--------------------------------|
|     |       |          |                  |                                                           |           | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                |
| A   | B     | C        | D                | I                                                         | 2         | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                              |
| 240 | 21220 | Sơn Tịnh | Ngô Thị Hồng     | 051152003248                                              | An Thọ    |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 241 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Quang | 051079012155                                              | An Thọ    |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 242 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Chính     | 051056006540                                              | An Thọ    |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 243 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Kênh  | 051137006521                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 244 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Phái  | 051161001296                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 245 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Văn Sao   | 051083014484                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 246 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Ngọ   | 051181014552                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 247 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Thủy  | 051168012372                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 248 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Hà    | 051145006502                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 249 | 21220 | Sơn Tịnh | Trương Văn Chính | 051069012511                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 250 | 21220 | Sơn Tịnh | Ngô Trụ          | 051046005483                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |

| STT | Mã xã | Tên xã   | Tên chủ hộ      | Số CMND/<br>CCCD/Mã số<br>định danh cá<br>nhân của chủ hộ | Địa chỉ   | Đối tượng hộ gia<br>đình |                 | Văn bản công nhận |                  | Tên tỉnh   | Mã huyện, xã | Tên huyện, xã                  |
|-----|-------|----------|-----------------|-----------------------------------------------------------|-----------|--------------------------|-----------------|-------------------|------------------|------------|--------------|--------------------------------|
|     |       |          |                 |                                                           |           | Hộ<br>nghèo              | Hộ cận<br>nghèo | Số văn bản        | Ngày ban<br>hành |            |              |                                |
| A   | B     | C        | D               | I                                                         | 2         | 3                        | 4               | 5                 | 6                | 7          | 8            | 9                              |
| 251 | 21220 | Sơn Tịnh | Trần Thanh Việt | 051075007260                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 252 | 21220 | Sơn Tịnh | Phan Thị Sen    | 051162006065                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 253 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Ngà  | 051170016591                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 254 | 21220 | Sơn Tịnh | Giáp Văn Dũng   | 051068017374                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 255 | 21220 | Sơn Tịnh | Huỳnh Ngọc Linh | 051087010854                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 256 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Càn  | 051147006604                                              | Diên Niên |                          | x               | 414/QĐ-<br>UBND   | 26-11-2024       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 257 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Đình Dân | 051071006158                                              | Diên Niên |                          | x               | 323/QĐ-<br>UBND   | 23-06-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 258 | 21220 | Sơn Tịnh | Nguyễn Thị Diêu | 051140003052                                              | Diên Niên |                          | x               | 323/QĐ-<br>UBND   | 23-06-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |
| 259 | 21220 | Sơn Tịnh | Bùi Tấn Tự      | 051079015742                                              | Diên Niên |                          | x               | 323/QĐ-<br>UBND   | 23-06-2025       | Quảng Ngãi | 527, 21217   | Huyện Sơn Tịnh,<br>xã Tịnh Sơn |